

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 385/2024/HS-ST

Ngày 26-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trịnh Văn Lực;
- Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

Thư ký phiên toà: bà Phùng Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 410/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 408/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Vũ K, sinh năm 2001 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: ấp A, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Lê Văn K1, sinh năm 1981 và bà Đỗ Thùy A, sinh năm 1983; bị cáo có 02 em ruột, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2024; có mặt.

- **Bị hại:** chị Huỳnh Thị H, sinh năm 2005; thường trú: thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: số B đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** anh Lê Hải Đ, sinh năm 1995; thường trú: ấp X, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở hiện nay: 598/38, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** anh Tôn Minh C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/9/2024, bị cáo Lê Vũ K đón xe ôm đến quán “Cô H1” tại 5, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để uống rượu với anh Lê Hải Đ, sinh năm 1995; thường trú: ấp X, xã N, huyện A, tỉnh An Giang. Uống rượu đến khoảng 01 giờ ngày 09/9/2024 thì anh Đ ra văng nằm ngủ, bị cáo K hỏi mượn điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XR, dung lượng 64GB, màu đỏ của anh Đ để đặt G về lại phòng trọ, khoảng 05 phút sau tài xế đến. Lúc này, bị cáo K nhìn thấy anh Đ đã ngủ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại, bị cáo K để điện thoại vào túi và lên xe Grap về phòng trọ.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, tại phòng số 5 của khu nhà cho thuê số B đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, nơi bị cáo Lê Vũ K cư trú. Bị cáo K qua phòng số 3 gặp chị Huỳnh Thị H, sinh năm: 2005; thường trú: thôn B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai để nói chuyện, vì giữa chị H và bị cáo K có quen biết nhau từ trước đồng thời ở chung dãy nhà trọ. Tại đây, bị cáo K thấy chị H đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11, dung lượng 64GB, màu tím, nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Thấy chị H chuẩn bị đi tắm, bị cáo K nói dối với chị H là mượn điện thoại để chụp hình. Chị H tin là thật nên đưa điện thoại cho bị cáo K. Sau khi chị H vào nhà tắm, bị cáo K cầm điện thoại đi về phòng của bị cáo K, đồng thời lấy điện thoại đã chiếm đoạt trước đó của anh Lê Hải Đ bỏ trốn. Khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, bị cáo K sử dụng điện thoại di động của chị H nhắn tin cho anh Tôn Minh C, sinh năm: 1992; thường trú: ấp P, xã N, huyện M, tỉnh Vĩnh Long để xin ở nhờ, thì anh C đồng ý. Bị cáo K đón xe chở thuê đến nơi anh C thuê ở tại số A, khu phố C, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 10/9/2024, bị cáo K cất giấu 02 điện thoại ở trong tủ đồ của anh C, rồi đi ra ngoài, việc cất giấu điện thoại anh C không biết. Khi bị cáo K đang đi bộ trên đường Kính Nội thuộc khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thì bị lực lượng tuần tra của Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính. Do bị cáo K không xuất trình được giấy tờ tùy thân và có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra mời bị cáo K về trụ sở Công an phường T, thành phố D làm việc. Tại đây, bị cáo K khai nhận về việc chiếm đoạt 02 điện thoại di động của anh Lê Hải Đ và chị Huỳnh Thị H. Công an phường T đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú, tiến hành thu giữ 02 điện thoại di động và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương điều tra xử lý theo thẩm quyền.

* Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XR, dung lượng 64GB, màu đỏ;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11, dung lượng 64GB, màu tím.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 180/KLĐG-HĐĐGTS ngày 18/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự của thành phố

D, tỉnh Bình Dương, kết luận về giá của tài sản: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, trị giá 5.350.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XR, dung lượng 64GB, màu đỏ, trị giá 3.500.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá số: 180/KLĐG-HĐĐGTS ngày 18/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số: 398/CT-VKS-DA ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Vũ K tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Vũ K mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XR, dung lượng 64GB, màu đỏ, đây là tài sản của anh Lê Hải Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả tài sản trên cho anh Đ;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11, dung lượng 64GB, màu tím, đây là tài sản của chị Huỳnh Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho chị H.

* Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Hải Đ và chị Huỳnh Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì khác, nên trách nhiệm về dân sự không đặt ra.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 180/KLĐG-HĐĐGTS ngày 18/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự của thành phố D, tỉnh Bình Dương, kết luận về giá của tài sản: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu đỏ trị giá 3.500.000 đồng. Xét không đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cơ quan Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Lê Vũ K nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Đối với anh Tôn Minh C, do không biết việc bị cáo K đã chiếm đoạt tài sản của anh Lê Hải Đ và chị Huỳnh Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không có căn cứ xử lý.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và về trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh của bị cáo: khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, tại phòng số 5 của khu nhà cho thuê số B đường C, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương bị cáo Lê Vũ K có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, trị giá 5.350.000 đồng của chị Huỳnh Thị H.

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số: 398/CT-VKS-DA ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lê Vũ K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi lừa dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đầu thú quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XR, dung lượng 64GB, màu đỏ, đây là tài sản của anh Lê Hải Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả tài sản trên cho anh Đ nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Xét 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11, dung lượng 64GB, màu tím, đây là tài sản của chị Huỳnh Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả lại cho chị H nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Hải Đ và chị Huỳnh Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, màu đỏ trị giá 3.500.000 đồng bị cáo K chiếm đoạt của anh Lê Hải Đ. Xét không đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cơ quan Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Lê Vũ K là phù hợp.

[11] Đối với anh Tôn Minh C, do không biết việc bị cáo K đã chiếm đoạt tài sản của anh Lê Hải Đ và chị Huỳnh Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không có căn cứ xử lý.

[12] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: bị cáo Lê Vũ K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Vũ K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2024.

2. Về án phí sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Vũ K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (08);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA